Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Hạ — Phần 11

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

duy thứ 51 thời gian, không gian chẳng giống nhau. Ngày nay chúng ta ở trong không gian ba chiều, khoa học gia chứng minh đích thật có không gian bốn chiều, năm chiều, thậm chí đến không gian mười một chiều, việc này đã được chứng minh. Không biết còn có bao nhiêu việc chưa phát hiện, chưa chứng minh được. Khả năng của Phật, Bồ Tát hoàn toàn đột phá các thời gian, không gian này, hết thảy không gian các Ngài đều nhìn thấy, Ngài nhìn thấy Ngài tự thọ dụng, cũng nhìn thấy hết thảy chúng sanh thọ dụng, các Ngài có khả năng này. Ngài dùng phương pháp gì để đột phá? Hiện nay khoa học gia đang nghiên cứu vấn đề này, người thực sự có thể đột phá có thể trở về quá khứ, cũng có thể đi vào tương lai một cách tự tại, trên Lý thì khoa học gia đã khẳng định, biết được "quá khứ, hiện tại, vị lai tồn tại cùng lúc", họ hiểu Lý này. Tồn tại cùng lúc, chúng ta làm sao đi về quá khứ? Làm sao đi đến tương lai? Chúng ta không làm nổi, nguyên nhân là chúng ta không biết thời gian và không gian hình thành như thế nào, tức là không cùng pháp giới, nhà Phật chúng ta gọi là pháp giới chứ không gọi là "thời gian, không gian", mười pháp giới chỉ là nói sơ lược, nói kỹ thì là vô lượng pháp giới. Tại sao nói là vô lượng pháp giới? Pháp giới của mỗi người đều khác nhau, chúng ta cùng nhìn một người, cùng nhìn một đóa hoa, cùng nhìn một sự việc, có người nhìn xong thì ưa thích, có người lại chán ghét, đó chính là pháp giới chẳng giống nhau. Trình độ mỗi người ưa thích cũng khác nhau, pháp giới cũng là không giống nhau, không thể thực sự tìm được hai người có cùng cách nhìn đối với một sự việc, chẳng bao giờ tìm được hai người như vậy. Phật nói khi nào hai người có cách nhìn hoàn toàn giống nhau? Khi thành Phật, Phật Phật đạo đồng. Còn Đẳng Giác Bồ Tát, hai vị Đẳng Giác Bồ Tát cùng nhìn một việc vẫn còn có chỗ khác nhau, sự giác ngộ của các Ngài còn chưa viên mãn, tâm của các Ngài còn chưa đạt đến mức thuần tịnh. Đẳng Giác Bồ Tát vẫn còn một phần Sanh Tướng Vô Minh chưa phá, cách nhìn của họ vẫn chưa thể hoàn toàn giống nhau, chúng ta nói có thể đạt đến chín mươi mấy phần trăm giống nhau, chứ chẳng đạt đến một trăm phần trăm. Do đó có thể biết, sự hình thành của pháp giới, hình thành của duy thứ không gian, thời gian, đức Phật nói rất có lý, [đó là do] vọng tưởng, phân biệt, chấp trước từ nơi này sanh ra. Làm sao có thể phá được? Đoạn dứt vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì sẽ phá được, lúc đó có thể nhìn thấy vô lượng vô biên pháp giới sai khác. Do đó điều đức Phật dạy chúng ta chẳng có gì khác ngoài việc phá 51 Duy thứ nghĩa là kích thước.

Phẩm Thứ Chín: Xưng Danh Hiệu Chư Phật - Tập 35 213

vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà thôi; sau khi phá được vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì cảnh giới ấy sẽ là cảnh giới nơi quả địa của Như Lai. Ngày nay chúng ta nâng cao, không ngừng nâng cao cảnh giới, đây là mục tiêu của chúng ta, trong kinh thường gọi mục tiêu này là A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Phá xong chấp trước thì là Chánh Giác, sau đó phá phân biệt thì là Chánh Đẳng Chánh Giác, phá thêm vọng tưởng nữa thì là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác trong Phạn ngữ gọi là A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Do đó phải không ngừng

nâng cao cảnh giới của mình, [đối với chúng ta thì xưng niệm là] phương pháp duy nhất để nâng cao cảnh giới, xưng niệm phải tương ứng, nếu xưng niệm không tương ứng thì tuyệt đối sẽ không nâng cao được, chỉ trồng được hạt giống Phật trong A Lại Da Thức mà thôi, tương lai mới có thể dùng được, hiện nay không dùng được và cũng không thể diệt tội. Khi chư vị hiểu thấu đáo những Sự Lý này xong, [rồi mới biết] câu nào câu nấy trong kinh Phật đều là chân thật, một tí gì cũng không quá đáng. Quyển Trung đến đây là hết, chúng ta xem tiếp quyển Hạ: Giảo Lượng Bố Thí Công Đức Duyên phẩm đệ thập.

PHẨM THỨ MƯỜI: NHÂN DUYÊN VÀ SO SÁNH CÔNG ĐỨC BỐ THÍ

Lúc trước pháp sư Thánh Nhất ở núi Đại Dự, Hương Cảng, vào năm một ngàn chín trăm tám mươi, nhận lời mời của lão pháp sư Nhân Đức giảng kinh Địa Tạng ở Cửu Hoa Sơn. Thầy vừa viết Giảng Ký vừa giảng kinh, khi về đến Hương Cảng thầy thuật lại tình hình ở đó và đem cuốn Giảng Ký cho tôi coi, tôi đã viết một bài tựa cho thầy. Thầy nói phẩm trước (phẩm thứ chín) là Phật Bảo, phẩm thứ mười "Nhân duyên và so sánh công đức bố thí" là Pháp Bảo; cách nhìn này vô cùng chính xác, quy nạp phần cuối của kinh này thành Tam Bảo, vô cùng quý báu, người xưa viết chú giải chẳng nói như vậy, thế nên tôi vô cùng tán thành cách nói này của pháp sư Thánh Nhất, quy kết về Tam Bảo. Trong Pháp Bảo, nói thật ra chính là phương pháp tu hành, tổng cương lãnh của phương pháp tu hành trong Phật pháp Đại Thừa là dạy chúng ta "bố thí, kết duyên", dùng phương pháp này có thể thành Vô Thượng Đạo. Phía trước chúng tôi đã nói qua, tu học Phật pháp nâng cao cảnh giới của chính mình, quan trọng nhất là phải phá trừ vọng tưởng, phân

biệt, chấp trước, vả lại bố thí chính là phương pháp hay nhất. Bố thí là xả, xả chấp trước, phân biệt, vọng tưởng mất hết, không những trên lý luận, quan niệm như vậy, trên thực tế cũng phải làm như vậy, nếu bạn không thực sự làm trên Sự, chỉ nói suông trên Lý thì không được, vậy thì không thể nâng cao cảnh giới của mình được, nói thật ra cũng không có cách gì đoạn dứt phiền não, nhất định phải hạ thủ công phu trên Sự. Đức Phật dạy chúng ta hai chữ "Xả-Đắc". Bạn phải hiểu hai chữ này thật sâu, tại sao? Vì càng xả thì càng đắc (được), đây là định luật nhân quả. Cơn bão kinh tế lần này, [đây là tình trạng] kinh tế suy thoái, chư vị thấy rất rõ ràng, hầu như mỗi người đều chịu ảnh hưởng, chúng ta quán sát kỹ mới thấy Cư Sĩ Lâm chẳng bị ảnh hưởng, không những chẳng bị ảnh hưởng, nguồn thâu nhập của Cư Sĩ Lâm còn tăng lên. Nói theo cách thông thường thì mọi người đều bị ảnh hưởng bởi kinh tế khó khăn, đương nhiên sự bố thí cúng dường tương đối sẽ giảm bớt, đây là lẽ đương nhiên. Vậy thì tại sao nguồn thâu nhập của Cư Sĩ Lâm không giảm bớt mà ngược lại còn tăng lên, đạo lý là ở chỗ nào? Là do bố thí. Cư Sĩ Lâm bố thí nhiều, bố thí lớn lao. Trong lúc khó khăn như vậy, sự bố thí của Cư Sĩ Lâm chỉ tăng lên chứ không giảm bớt, cho nên thâu nhập cũng tăng lên chứ không giảm bớt. Việc này chứng minh lời Phật dạy chẳng sai, càng bố thí tài vật thì càng giàu có, bạn không ngại bố thí thì càng thí càng nhiều, chúng ta đã chứng minh tại Cư Sĩ Lâm trong vòng một năm gần đây. Nếu bạn không bố thí thì sẽ không có, nguồn

thâu nhập của phần đông đạo tràng đều giảm bớt, tại sao vậy? Khi thấy kinh tế tiêu điều, chúng ta phải tiết kiệm tiêu xài, phải bố thí ít lại. Bố thí ít thì nguồn thâu nhập của bạn sẽ ít, quả báo sẽ ít. Ông Lý Mộc Nguyên ở Cư Sĩ Lâm có trí huệ, thâu nhập ít cũng phải bố thí nhiều, ông ấy chẳng sợ bố thí làm cho Cư Sĩ Lâm hết sạch sành sanh, ông chẳng sợ, bạn thấy nguồn thâu nhập của Cư Sĩ Lâm cứ cuồn cuộn chảy vô. [Việc này] chứng minh lời Phật dạy "thí tài thì được giàu sang, thí pháp thì được thông minh trí huệ, thí vô úy thì được khỏe mạnh, sống lâu", nếu bạn không chịu bố thí thì làm sao được? Bạn làm sao được [những quả báo này]? Sau khi bố thí sẽ có quả báo, khi có quả báo lại sợ bạn khởi tâm tham, việc này rất phiền phức, do đó đức Phật dạy chúng ta "xả đắc". Ý nghĩa sâu thêm một tầng của "xả đắc" là những gì bạn đắc được thì hãy mau xả hết, chẳng nên lưu lại. Nếu bạn thí, bạn không chịu xả những gì bạn được vậy thì hỏng hết, bạn lại mê, lại đọa lạc. Cứ thí mãi mãi, càng thí càng có nhiều, càng thí càng được nhiều. Bạn hãy coi chư Phật Như Lai, chúng ta phải lắng lòng tìm hiểu

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 215

hai bộ kinh chúng tôi giảng gần đây, đức Phật A Di Đà đại bố thí, nên phước báo của Ngài lớn, thành tựu được Cực Lạc thế giới, Cực Lạc thế giới thành tựu rồi, Ngài không tự thọ dụng, Ngài cúng dường những người tu học niệm Phật ở mười phương thế giới, đây là việc bố thí lớn lao của đức Phật A Di Đà. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật Tỳ Lô Giá Na đại bố thí, xây dựng Hoa Tạng thế giới, tiếp dẫn mười phương hết thảy những người tu học Đại Thừa, cho họ hưởng thụ, tự Ngài chẳng hưởng thụ, làm gương tốt nhất cho chúng ta. Nếu chúng ta từ việc bố thí được quả báo phong phú, thịnh vượng, tự mình muốn hưởng thụ thì sẽ khởi tâm tham, mê trở lại. Do đó đức Phật dạy chúng ta "xả đắc", cứ xả những gì bạn có được, xả xong thì nó liền trở lại, trở lại thì xả nữa. Cũng như nước vậy, nước là chất sống động, lưu chuyển mãi, nhất định đừng để nó đọng lại một chỗ. Khi bạn hiểu đạo lý này, hiểu sự thật này, thì bạn dám xả, bạn hiểu được càng xả càng được, cuồn cuộn đến không ngừng, đây là như ngạn ngữ thường nói "Trong mạng của bạn có thì bạn nhất định sẽ có, nếu trong mạng của bạn không có thì mong cầu cũng chẳng được, giữ cũng giữ không được", gần đây chúng ta đều đã thấy rõ. Có nhiều người dùng hết cạn tâm tư để được giàu xụ, gom góp tài sản được ức vạn, khi cơn bão kinh tế vừa tới liền xụp đổ, có nhiều người nhảy lầu tự tử, trong mạng không có thì muốn giữ cũng giữ không được. Nếu những người này thông minh giống ông Lý Mộc Nguyên, đem tài sản của mình đi làm việc từ thiện thì sẽ không thể lường được! Họ làm sao thất bại được! Do đó những đồng tu học Phật, đặc biệt là những đồng tu tại gia, bất luận làm nghề nào, bạn đã học Phật thì phải xây dựng một quan niệm đúng đắn, mình phục vụ cho xã hội, phục vụ cho chúng sanh, bất luận làm nghề gì cũng vì xã hội, vì chúng sanh. Bạn dùng thái độ phục vụ để làm việc, bạn sẽ làm được vô cùng hưng vượng, bạn sẽ có thành tựu thù thắng, sự nghiệp của bạn càng làm càng phát đạt, càng phát đạt thì phải giúp đỡ người khác, càng phải giúp đỡ xã hội. Đời sống của chính mình thì tiết kiệm là tốt, nhất định sẽ khỏe mạnh, sống lâu, không thể hưởng phước. Nếu mình giàu có, mỗi ngày đều tẩm bổ, sự tẩm bổ như vậy làm cho thân thể của bạn hư hết, thân thể khỏe mạnh thì chẳng cần tẩm bổ, một khi tẩm bổ thì sẽ sanh bệnh, càng tẩm bổ thì bệnh càng nhiều, đến cuối cùng không có thuốc chữa. Chúng ta

quán sát cặn kẽ cổ thánh tiên hiền, họ đã làm gương tốt cho chúng ta, làm cho chúng ta biết phải học tập như thế nào. Phật pháp nói lợi ích thế gian và xuất thế gian thù thắng nhất, to lớn nhất, chẳng gì

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 216

sánh bằng bố thí, do đó đức Phật xếp Bố Thí vào hàng đầu trong các Bồ Tát hạnh. Bồ Tát hạnh có sáu nguyên tắc, trong sáu Ba La Mật thì Bố Thí được xếp hàng đầu, trong kinh này cũng đặc biệt nêu lên, giáo huấn chúng ta. Trong hết thảy kinh điển Đại Thừa, nếu bạn lưu ý một chút thì sẽ thấy Thế Tôn giảng về Bố Thí nhiều nhất, trong đó có lý chứ chẳng phải không, xin xem tiếp kinh văn:

Nhĩ thời Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát, thừa Phật oai thần tùng tọa nhi khởi, hồ quỵ hiệp chưởng. (Lúc đó Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát nương oai
thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ gối chắp tay.)

“Nhĩ thời” là nói về thời gian, đoạn trước Địa Tạng Bồ Tát nói rõ về công đức lợi ích của sự niệm Phật, là thời gian sau khi nói xong. Không những phải hiểu niệm Phật mà còn phải biết cách niệm. Trong đoạn kinh này chúng ta phải coi trọng bốn chữ “thừa Phật oai thần”. Đây là Bồ Tát dạy cho người đời sau phải nên khiêm tốn, phải kính trọng. Tuy mình đã nhập vào cảnh giới này cũng chẳng dám nói mình có khả năng, có thể giảng kinh thuyết pháp cho đại chúng, chỉ nói nhờ oai thần của Phật nên mới có thể làm nổi, nếu không có Phật gia trì thì tự mình chẳng làm nổi, có ý khiêm tốn, kính trọng, đây là việc chúng ta phải học tập. Phiền não, tập khí của phàm phu trong lục đạo sâu nặng, đức Phật dạy chúng ta căn bản phiền não gồm có sáu thứ: Tham-sân-si-mạn, sau đó còn có nghi, ác kiến; mạn là kiêu mạn, hết thảy chúng sanh đều có đầy đủ tập khí ngạo mạn. Có ai không ngạo mạn đâu? [Ai cũng nói] tôi, [đều nghĩ] tôi giỏi hơn người khác, đây chính là tâm ngạo mạn. Chư vị đã học Pháp Tướng Duy Thức thì sẽ biết Mạt Na Thức, có bốn thứ phiền não thường đi theo, ngạo mạn, cho dù nghèo hèn đến cùng cực, làm người ăn mày, ăn mày là kẻ nghèo hèn bậc nhất trong xã hội, kẻ nghèo chẳng có của cải, kẻ hèn chẳng có địa vị, nhưng họ rất ngạo mạn, khi thấy người giàu sang đi ngang qua trước mặt liền bĩu môi nói một câu: “[Mấy người đó] có tài giỏi gì đâu, chẳng qua chỉ là có mấy đồng tiền thối mà thôi”, bạn xem! Cũng vẫn ngạo mạn. Phiền não này không thể không đoạn, nếu không đoạn thì sẽ gây chướng ngại rất lớn cho sự tu học của chúng ta. Chúng ta thấy trong kinh văn, Địa Tạng Bồ Tát là người như thế

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 217

nào, Ngài tự nguyện ở địa vị Đẳng Giác Bồ Tát, nếu muốn thành Phật thì Ngài đã thành Phật từ lâu rồi. Trong phẩm Tựa chúng ta thấy, có bao nhiêu học trò của Ngài đều đã thành Phật, thầy hiện nay còn làm Bồ Tát. Là Bồ Tát thì phải giữ bổn phận của một vị Bồ Tát, đối với Phật vẫn khiêm tốn, vẫn nói Ngài “thừa Phật oai thần gia trì”, đây là việc chúng ta nhất định phải học tập. Tự mình có thành tựu hơn nữa, có trí huệ, có khả năng hơn nữa cũng không thể kiêu mạn, phải từ nội tâm lưu lộ sự khiêm tốn, cung kính thì bạn mới có thể đoạn phiền não. Nếu bạn chẳng lưu ý từ việc này, cứ cho rằng

mình có tài, người khác chẳng có, hiện nay người ta thường nói là “rất đáng kiêu ngạo”, vậy thì hỏng hết. Nói đáng kiêu ngạo nghe không hay, [mà phải nói là] đáng đọa lạc, đáng vào tam đồ, không phải là có ý này sao? Do đó chúng ta nhất định phải hiểu rõ chân tướng sự thật. Ở đâu cũng có thể thấy những kinh văn giống như vầy, mỗi lần đọc được phải nâng cao sự giác ngộ của mình. Chúng ta hãy xem Địa Tạng Bồ Tát thỉnh pháp:

Bạch Phật ngôn! Thế Tôn, ngã quán nghiệp đạo chúng sanh, giảo lượng bố thí hữu khinh hữu trọng, hữu nhất sanh thọ phước, hữu thập sanh thọ phước, hữu bách sanh thiên sanh thọ đại phước lợi giả. Thị sự vân hà, duy nguyện Thế Tôn vị ngã thuyết chi. (Bạch

Đức Thế Tôn! Con xem xét chúng sanh trong nghiệp đạo, so sánh về sự bố thí thì có nhẹ có nặng. Có người hưởng phước trong một đời; có người hưởng phước trong mười đời; có người hưởng phước lợi lớn trong trăm đời, ngàn đời. Những việc này là như thế nào? Cúi xin Đức Thế Tôn chỉ dạy cho con rõ.)

Việc này đâu phải là Địa Tạng Bồ Tát không biết? Một người hỏi, một người đáp là để cho chúng ta nghe, làm cho chúng ta giác ngộ. “Nghiệp đạo chúng sanh” nghĩa là chúng sanh trong lục đạo, trong lục đạo chúng sanh đặc biệt chỉ người và trời, hai nẻo người và trời, trong hai nẻo này lại đặc biệt chỉ loài người. Pháp hội này ở cung trời Đao Lợi, trời Dục Giới. “Giảo lượng bố thí”, giảo lượng là so sánh, cân nhắc; so sánh, cân nhắc bố thí có nhẹ có nặng. Sau đó nêu ra thí dụ. “Hữu nhất sanh thọ phước”, đây là nhẹ. “Thập sanh thọ phước”, thì nặng hơn,

“hữu bách sanh thiên sanh thọ đại phước lợi giả”, sự bố thí này rất nặng. Đó là vì nguyên nhân gì? Chư Phật nói rõ cho chúng ta biết. Thường thường thì bố thí có ba loại: Thí tài vật, thí pháp, thí vô úy. Tài nghĩa là tài vật, trong tài vật có phân ra hai loại nội tài và ngoại tài; ngoại tài là những vật ngoài thân; nội tài là nói về thân thể chúng ta. Thí dụ chúng ta dùng trí huệ, dùng sức lực, dùng tài khéo léo phục vụ cho xã hội đại chúng thì đó gọi là bố thí nội tài. Công đức của bố thí nội tài vượt hơn ngoại tài. Ngày nay đạo tràng này có rất nhiều người phát tâm làm việc thiện nguyện, những việc thiện nguyện này đều thuộc về bố thí nội tài. Như mỗi ngày quý vị đều thấy rõ ràng, phước báo của những người ở Cư Sĩ Lâm rất lớn. Có rất nhiều cư sĩ lớn tuổi giúp rửa rau, lặt rau, rửa chén, rửa dĩa trong phòng ăn, họ làm việc rất hết lòng, rất có trách nhiệm, làm rất sạch sẽ để cúng dường đại chúng, đây là bố thí nội tài. Hình như đời này cuộc sống rất cực khổ nhưng phước báo đời sau sẽ không tưởng tượng nổi! Phước báo này tuyệt đối chẳng thể hưởng hết trong một đời. Đặc biệt là những người đến đây ăn cơm, những người đến dùng cơm ở Cư Sĩ Lâm thật là quá nhiều, giả sử trong những người đến đây dùng cơm có được vài người vãng sanh thành Phật, bạn nghĩ thử coi phước báo của những người ở Cư Sĩ Lâm bao lớn! Họ đã cúng dường Phật. Trong kinh đức Phật dạy chúng ta, dùng một bát cơm cúng dường một vị Bích Chi Phật sẽ được quả báo chín mươi mốt kiếp chẳng bị nghèo khổ, nếu như ở đây cúng dường, nếu ở đây có vài người thực sự vãng sanh bất thoái thành Phật, thì phước báo họ được sẽ vượt hơn

cúng dường Bích Chi Phật. Đối với những sự lý này, những người thông suốt hiểu rõ có thể nhìn thấy được, còn phần đông người thường thì nhìn không ra. Trong Niệm Phật Đường, đặc biệt là niệm Phật vào ban đêm, quý vị niệm Phật ba mươi sáu giờ một tuần, những người làm việc thiện nguyện này cũng chẳng ngủ, chẳng nghỉ, vẫn có đầy đủ tinh thần để chăm sóc cho đại chúng, ban đêm cung cấp các món ăn điểm tâm, thức uống, chăm sóc rất chu đáo, làm vậy là tu phước to lớn! Cúng dường cả nội tài lẫn ngoại tài, đến làm viện thiện nguyện, đến để phục vụ, đó là nội tài bố thí, họ còn đem rất nhiều thức ăn đến cho mọi người ăn buổi tối, đó là ngoại tài bố thí. Bố thí cả nội lẫn ngoại, đó là tu phước. Trong kinh đức Phật dạy chúng ta, phước báo của tài thí chẳng bằng pháp thí, công đức của việc bố thí pháp quá lớn, thật là rất lớn! Nhưng trong nhà Phật, cả ba loại bố thí tài, pháp, vô úy đều nối liền với

nhau, chẳng tách riêng rẽ, đối với người thế gian thì ba thứ bố này tách riêng ra, còn trong nhà Phật thì ba thứ bố thí này nhập chung với nhau. Trong tài thí có pháp thí, trong pháp thí có vô úy thí. Họ cúng dường mọi người, bố thí cho mọi người, hằng ngày mọi người ở đây nghiên cứu kinh điển, suy nghĩ, niệm Phật, đó là pháp, cho nên sự cúng dường bố thí này của họ là đối với pháp. Cúng dường Phật, bố thí pháp, cho nên cả hai đều đầy đủ. Sự tu học Phật pháp, khế nhập vào Phật pháp làm cho người ta có thể liễu sanh tử, thoát tam giới, đoạn phiền não, thành Phật đạo, đây là thí vô úy to lớn, vô cùng thù thắng. “Thọ phước” tức là việc mà người thế gian chúng ta gọi là hưởng phước, đây là việc hết thảy chúng sanh đều mong muốn đạt được, có ai không muốn hưởng phước? Những người làm việc thiện nguyện coi việc làm thiện nguyện như sự hưởng phước của họ, tu phước kết hợp với hưởng phước, tu phước chính là hưởng phước, hưởng phước chính là tu phước, phước báo của họ sẽ kéo dài mãi chẳng dứt, chẳng phải chỉ có một đời mà thôi. Một người có thể hưởng phước suốt cả đời đại đa số là nhờ đời trước có tu phước, nhưng đời này một khi họ hưởng phước lại không chịu tu phước, phước báo đời này hưởng hết thì chẳng còn nữa. Nếu phước lớn thì có thể hưởng cả đời, đến lúc chết vẫn còn phước báo; nếu phước báo kém một chút thì đến lúc già họ rất đáng thương, phước báo hưởng hết, đến lúc già không có người chăm sóc, khổ chẳng nói nổi! Đó là gì? Đó là bạc phước, những việc này rất nhiều, đều thường bày ra trước mặt chúng ta. Nếu người này cả đời chẳng có bệnh khổ, chẳng có khổ lúc già, chứng tỏ phước báo của họ rất tốt, cả đời hưởng phước. Nếu đến lúc họ chết, lúc chết có tướng lành thì họ hưởng phước không những chỉ trong một đời mà thôi, đời sau vẫn còn hưởng phước; họ ra đi rất an vui, rất tự tại, [lúc chết đầu óc] rất sáng suốt, chẳng mê hoặc, thì nhất định đời sau họ sẽ hưởng phước cõi trời, người, phước này chẳng phải chỉ có một đời mà thôi. Nếu mười đời, trăm đời, ngàn đời [đều hưởng phước] thì nhất định họ đã tu đại bố thí cho xã hội, cho hết thảy chúng sanh thì mới có thể hưởng phước lớn như vậy. Đời xưa chúng ta thấy vua chúa, những gia đình trọng vọng có thể truyền nhiều đời mà gia đạo chẳng suy, đó là nhờ tổ tiên tu phước lớn, cho nên con cháu đời đời đều hưởng chẳng cùng tận. Nếu [hưởng phước cả] trăm đời, ngàn đời thì họ đã tạo phước, bố thì càng nhiều hơn nữa; [trường hợp] mười đời hưởng phước, chúng ta thấy nhiều vua chúa thời xưa, những nhà có tiếng tăm được ghi trong

lịch sử. Nhưng [những nhà hưởng phước] cả trăm đời, ngàn đời thì sẽ khác, ở

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 220

Trung Quốc chúng ta chỉ thấy Khổng Lão Phu Tử, đúng là phước lớn cả trăm đời. Khổng Tử đã bố thí những gì? Dạy học, dùng tâm chân thành giáo huấn chúng sanh, bạn hãy xem Khổng Tử truyền đến nay đã trải qua bảy mươi mấy đời, con cháu của Ngài vẫn còn được người đời nay tôn kính. Tôn kính tổ tiên của họ, nghe nói con cháu của Khổng Phu Tử được người ta đối đãi một cách đặc biệt, đặc biệt đối đãi lễ độ. Khi ông Khổng Đức Thành đến Mỹ, tiếp nhận sự tiếp đãi [nồng hậu] của người Mỹ vì họ nghe nói ông [Khổng Đức Thành] là con cháu của Khổng Phu Tử, đây là [thí dụ cho sự] hưởng phước cả trăm đời. Trong nhà Phật, sự bố thí của chư Phật, Bồ Tát đều là phước báo lớn lao trăm đời, ngàn đời, vô lượng vô biên, những việc đức Phật tu là gì? Ngài cũng tu đại bố thí, bố thí pháp. Sau khi đức Phật Thích Ca thị hiện thành Phật, vì chúng sanh giảng kinh thuyết pháp suốt bốn mươi chín năm, tu bố thí pháp. Trong pháp thí có tài thí hay không? Có chứ, nhưng chẳng có ngoại tài, chỉ có nội tài. Họ cần tinh thần, cần thể lực, hao tổn tinh thần, sức lực của họ, đó là tài thí, cho nên có tài thí trong đó. Như trong kinh có nói, sau khi bạn khai ngộ, xa lìa lo sợ, điên đảo, vọng tưởng, đây là thuộc về vô úy thí. Cả đời thành tâm thành ý chuyên làm việc này, do đó họ được phước báo "cả trăm đời, ngàn đời, hưởng phước to lớn". Chúng ta phải biết việc này. Đối tượng của việc bố thí, trong kinh Phật gọi là ruộng phước, bố thí là trồng phước, bạn phải nhận ra cái nào là ruộng phước, phải tìm ruộng phước để trồng phước, vậy thì phước của bạn sẽ vô lượng vô biên, bạn vĩnh viễn hưởng dùng chẳng cùng tận. Thực sự hiểu rõ đạo lý này thì phải nỗ lực sốt sắng mà làm, đừng sợ cực nhọc, cũng đừng sợ mình lớn tuổi, sức lực suy yếu muốn làm một chút chuyện tốt cho xã hội nhưng không được! [Nếu nghĩ vậy] thì sẽ không được, tại sao vậy? Trong tâm người đó nghĩ là không được thì đương nhiên sẽ không được. Nếu bạn nghĩ là được thì bạn sẽ chẳng suy yếu, nếu bạn cảm thấy không được thì mỗi ngày đều nghĩ đến già, nghĩ đến bệnh, nghĩ sức lực suy yếu, Phật pháp nói tướng chuyển theo tâm thì đương nhiên bạn sẽ suy yếu. Nếu bạn có can đảm thực sự giác ngộ, [nghĩ rằng] tôi không già, tôi không bệnh, không suy yếu, kết duyên với hết thảy chúng sanh, làm việc bố thí lớn lao, vậy thì sẽ được! Không phải là không được, cũng sẽ làm được rất viên mãn, chỉ vì bạn có giác ngộ hay không, có chịu phát tâm hay không. Ngày nay phước điền thực sự, phước điền hạng nhất, phước điền thù thắng không chi sánh bằng là gì? Mỗi ngày chúng ta thường nghĩ đến

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 221

Làng Di Đà, Niệm Phật Đường đây là phước điền vô thượng, vì [đó là nơi] giúp đỡ hết thảy chúng sanh thành Phật. Tôi hiểu được đạo lý này, biết sự thật này, nhưng chẳng có duyên, sức lực của mình chẳng làm nổi cho nên chỉ thường nói [về việc này] mà thôi, đã nói hết ba mươi mấy năm rồi. Chẳng ngờ ở nơi đây gặp được Bồ Tát Lý Mộc Nguyên, ông ấy nghe rõ xong, ông ấy thực sự làm. [Nghe] ông ấy làm, tôi có vui mừng không? Không có. Tại sao không có tâm vui mừng? Tôi chỉ nghĩ nghe thì nghe tạm vậy thôi, có thực sự làm được hay không thì rất khó nói. Nếu tôi vui mừng, nhưng ông ấy

làm không nổi, thì không phải tôi sẽ thất vọng hay sao? Do đó tôi không hy vọng nên cũng sẽ không thất vọng; nếu bạn làm thành công thì rất tốt! Còn nếu không thành công, tôi vốn chẳng hy vọng [nên sẽ chẳng thất vọng] tâm chúng ta vĩnh viễn giữ được bình yên, thanh tịnh. Thế nhưng ông ấy nỗ lực làm hết lòng, chúng ta phải giúp ông ấy, giúp cho ông ấy thành tựu. Cho nên chúng tôi thí nghiệm trước, ở Cư Sĩ Lâm mở Niệm Phật Đường để thí nghiệm; thí nghiệm xong làm cho chúng tôi có lòng tin, mọi người đều khởi lòng tin. Nếu không thí nghiệm thì bạn sẽ chẳng có lòng tin, thì bạn sẽ rất khó làm cho được thành công. Nhờ làm thí nghiệm này, tuy thời gian thí nghiệm chẳng dài, Niệm Phật Đường tính đến nay được thành lập chưa tới ba tháng, trong thời gian ngắn như vậy, làm cho các vị đồng tu từ trên xuống dưới, từ những vị Đổng Sự ở Cư Sĩ Lâm, các vị lãnh đạo đến các vị đồng tu mỗi ngày đến niệm Phật, thậm chí các vị đến làm việc thiện nguyện, mọi người ai nấy đều tràn đầy lòng tin, thật là chẳng thể nghĩ bàn, đây chẳng phải là sức lực của con người mà chính là do Phật lực gia trì. Do đó tôi thường nói lời tôi nói là lời chân thật, Niệm Phật Đường này có chư Phật trong đó niệm Phật, có Bồ Tát trong đó niệm Phật, còn thần hộ pháp thì quá nhiều, không kể hết. Có người nói với tôi, có người thấy thần hộ pháp đều đang xếp hàng, đó là thật chứ chẳng giả. Cho nên mỗi người bước vào Niệm Phật Đường đều cảm nhận vô cùng đặc biệt, khí phận rất khác biệt, người ngoại quốc gọi là từ trường khác lạ. Sau khi bước vào liền sanh tâm hoan hỷ, sanh khởi lòng tin. Thí dụ [nhiều người] niệm suốt bốn mươi tám giờ, suốt hai ngày hai đêm không ngủ không nghỉ, có nhiều người nói sức lực họ làm không nổi, nhưng rốt cuộc rồi cũng làm nổi, niệm suốt hai ngày hai đêm xong nên họ tăng trưởng lòng tin, cảm thấy họ cũng khá lắm! Đây là Phật lực gia trì, thiện căn, phước đức, nhân duyên của mình thành thục; kinh Di Đà có nói “Chẳng thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh về

cõi ấy”, lại còn được chư Phật Như Lai gia trì, chúng ta phải biết việc này. Chúng ta vô cùng may mắn, lúc trước người tu hành nhiều, đạo tràng đúng pháp nhiều, Phật, Bồ Tát chăm lo săn sóc trọn khắp, hiện nay không có, chỉ còn lại một nơi, hết thảy Phật, Bồ Tát đều gia trì một người, một đạo tràng, việc này chẳng thể nghĩ bàn. Do đó nhất định phải tự mình phát tâm, phải tự mình có lòng tin, làm đúng như lý như pháp, đúng như lời nhà Phật thường nói tâm tưởng sự thành, hết thảy pháp đều do tâm tưởng sanh ra, chỉ cần những gì bạn làm là lợi ích chân thật. Mục đích chúng ta là mong cầu chánh pháp trụ thế lâu dài, hết thảy chúng sanh đều có thể đạt được lợi ích chân thật, thì chúng ta sẽ vui vẻ hy sinh, vui vẻ cống hiến. Có một số đồng tu rất quan tâm cho tôi và nói “Pháp sư đã lớn tuổi rồi, mỗi ngày đều phải giảng kinh, ngày nào cũng không nghỉ ngơi, mệt cho thầy quá”. Tôi rất cám ơn sự quan tâm của những người này, họ khuyên tôi giảm bớt thời gian giảng kinh, mỗi ngày giảng một tiếng rưỡi thôi, đừng giảng hết hai tiếng, mỗi tuần giảng nhiều nhất là năm ngày, nghỉ ngơi hai ngày, đó là ý tốt, tôi rất cảm ơn. Nhưng bạn phải biết, nếu chúng ta giảm bớt thời gian giảng kinh nửa giờ, sợ rằng giảng bộ kinh Hoa Nghiêm này phải mất mười lăm năm, hiện nay tôi nghĩ mười năm chưa chắc đã giảng xong, nếu còn giảm bớt nửa tiếng thì sợ là phải kéo dài hai mươi năm, vậy thì sao được! Nói ra thì nghe hay lắm, mọi người đều vô lượng thọ,

nhưng cũng hy vọng giảng xong bộ kinh này sớm hơn, mau hoàn thành viên mãn. Hiện nay mỗi ngày tôi giảng hai tiếng đồng hồ chẳng cảm thấy mệt, giảng được rất hoan hỷ, do đó trong tình trạng trước mắt hiện nay vẫn còn được! Có thể duy trì, chẳng cần phải giảm bớt thời gian. Ngạn ngữ thế gian cũng thường nói "Khi người gặp chuyện vui thì tinh thần hăng hái", giảng kinh là chuyện vui, chuyện tốt, chẳng phải là chuyện cực nhọc. Phần đông người ta cho rằng dạy học trong trường là một chuyện cực khổ, đó có thể là chuyện cực khổ, nhưng giảng kinh là một chuyện vui sướng, chẳng giống như chuyện dạy học trong trường, đây là một chuyện vô cùng vui sướng. Nếu giảm bớt chuyện làm vui sướng này, tôi nghĩ ai cũng chẳng mong muốn, giảm bớt chuyện cực khổ thì được, chứ đừng giảm bớt chuyện vui sướng. Đây là nói rõ phước điền, phước điền chân thật là đem lại lợi ích cho chúng sanh. Lúc trước tôi khuyên người ta tu phước đều là khuyên người ta phát tâm lưu truyền Phật pháp. Phương pháp lưu truyền Phật pháp là in kinh, thời quá khứ chỉ có in kinh bố thí, in kinh bố thí có đầy đủ ba thứ tài, pháp, vô úy thí, đây là việc tốt. Kế đó tôi thường khuyên

người ta chăm sóc cho người bệnh khổ, một số người bệnh, những người có đời sống rất cực khổ, chúng ta bố thí cho họ, cho họ thuốc men, cứu tế người nghèo khổ. Thứ ba là tôi khuyên người ta phóng sanh, phóng sanh là vô úy thí. Đây là những việc mà nhiều năm nay tôi giảng kinh thuyết pháp khuyên nhắc chư vị, đây thực sự là phước điền, tuyệt đối chẳng có lỗi lầm, tệ đoan. Tôi chẳng khuyên người ta xây đạo tràng, xây đạo tràng chưa chắc đã là phước điền thực sự, nếu [người ở] đạo tràng ấy chẳng tu học, chẳng hoằng dương chánh pháp thì phước điền ấy là giả, chứ chẳng phải thật, chúng ta trồng phước [ở những nơi] này là bị lầm rồi. Đạo tràng chánh pháp chẳng dễ gặp, vô cùng khó khăn mới gặp được, thực sự là có thể gặp chứ chẳng thể mong cầu, một khi gặp được đạo tràng [hoằng dương] chánh pháp chúng ta phải dốc sức để tu bố thí cúng dường, bố thí cúng dường nhất định phải đúng như pháp. Gần đây cư sĩ Lý tìm được một miếng đất, chúng tôi muốn xây Làng Di Đà ở đó. Ông ấy đến hỏi tôi: "Cần phải xây theo lối cung điện vua chúa hay không?" Tôi trả lời: "Không cần, xây theo lối cung điện tốn rất nhiều tiền, chưa chắc có thể thích hợp". Tôi nói "Chúng ta xây theo kiến trúc hiện đại, bỏ hình tượng chùa miếu, chúng ta đề xướng giáo dục Phật giáo, nên dùng kiến trúc hiện đại". Hôm qua họ đem họa đồ lại cho tôi coi, Niệm Phật Đường có hình tròn, trên đỉnh còn có một tượng Phật, tôi kêu ông đừng làm tượng Phật, đừng để tượng Phật ở đó phơi nắng, phơi mưa, như vậy không cung kính, đừng làm tượng Phật như vậy. Dùng kiến trúc hiện đại, tốn ít tiền, sử dụng thích hợp mới quan trọng. Cốt yếu là mong thành tựu cho công phu niệm Phật của mọi người, hy vọng những người đến đây niệm Phật có thể được công phu thành phiến, được nhất tâm bất loạn. Được công phu thành phiến thì nhất định vãng sanh, như vậy mới thực sự là phước điền, phước điền chân thật. Phần trường học chúng tôi tiếp nhận, sửa sang một chút thì có thể làm Phật Học Viện, giải hành tương ứng, điểm này rất quan trọng! Người niệm Phật mỗi ngày phải nghe kinh, nếu không nghe giảng kinh thì niệm Phật ba ngày liền giải đãi, nghe giảng kinh là mỗi ngày khuyên nhắc, mỗi ngày khích lệ họ, chúng ta ở đó giúp họ không thoái chuyển. Mỗi ngày giảng kinh là vì việc này, giúp họ dũng mãnh tinh tấn.

Đây là phước điền chân thật, chúng tôi nhìn thấy vô cùng rõ ràng, rành rẽ, một xu cũng không thể lãng phí thì mới thành tựu được tấm lòng bố thí của thí chủ, không thể lãng phí [đồng tiền ấy]. Nhà Phật thường nói "trước cửa địa ngục nhiều tăng sĩ", ai đọa địa ngục? Người xuất gia đọa địa ngục. Tại sao lại đọa địa ngục? Vì chẳng biết tiết kiệm, cung

kính, lãng phí đồng tiền của thí chủ, trong đó tạo rất nhiều tội nghiệp, chính bạn tu trì có công phu gì? Bạn được nhất tâm hay chưa? Được công phu thành phiến chưa? Nếu chưa, nói một cách khác, [sanh đến được] Tây Phương Cực Lạc thế giới [hay không] vẫn còn là một dấu hỏi, bạn chưa chắc có thể sanh được. Nếu bạn không được vãng sanh, thì những sự thọ dụng này, đây là việc mà nhà Phật thường nói:

"Một hạt gạo của thí chủ, lớn như núi Tu Di, Đời này không liễu đạo, đội lông sừng mà trả"

Do đó nhất định phải biết tiết kiệm, tu phước, tiếc phước, [việc gì] có thể tiết kiệm thì nhất định phải tiết kiệm, cần dùng thì phải dùng, cần dùng thì tuyệt đối không thể hà tiện. Hiện nay việc bố thí, trừ việc in kinh ra, phạm vi của sự bố thí pháp rộng hơn lúc trước rất nhiều. Hiện nay chúng ta có băng thâu âm, có băng thâu hình, có CD, thậm chí hiện nay chúng ta còn lợi dụng truyền hình vệ tinh, lợi dụng màng lưới điện toán quốc tế, tất cả đều thuộc về bố thí pháp. Rất nhiều người làm công việc này, họ dùng nội tài và ngoại tài tu công đức bố thí chân thật, phạm vi [của việc thí pháp] hiện nay của chúng ta rộng lớn hơn lúc trước rất nhiều. Tối hôm qua có bạn đồng tu đến nói với tôi, hiện nay chúng ta ở đây làm CD, số lượng rất lớn, các nơi trên khắp thế giới đều xin chúng tôi, chúng tôi nhờ những xưởng khác làm giùm, giá tiền rất rẻ, mỗi dĩa tốn một đồng rưỡi. Họ nói với tôi, nếu tự mình lập ra xưởng, tự mình sản xuất thì tiền vốn mỗi dĩa chỉ có nửa đồng; nói cách khác, lúc trước chúng ta tặng cho người ta một dĩa CD thì hiện nay chúng ta có thể tặng cho người ta ba dĩa. Tôi nói chuyện này rất tốt, tôi tán thành, đợi cư sĩ Lý trở về, chúng ta sẽ nghiên cứu việc tự lập xưởng để làm CD. Tu phước như vậy thì trăm đời, ngàn đời sẽ được phước lớn, chỉ cần người thực sự hiểu rõ đạo lý nhà Phật, hiểu rõ chân tướng sự thật thì mới biết tự mình tu phước như thế nào, làm sao mới có phước lợi to lớn. "Phước lợi to lớn" nói ở đây chẳng phải là phước lợi ở cõi trời, người, phước lợi cõi trời, người chẳng lớn; vãng sanh đến Tây Phương Cực Lạc thế giới thành Phật thành Bồ Tát thì phước lợi ấy mới lớn. Phước lợi của chúng sanh trong lục đạo, các bạn đã đọc kinh Vô Lượng Thọ, phước lợi của chúng sanh trong lục đạo lớn nhất là Đại Phạm thiên vương, nếu so sánh Đại Phạm thiên vương với người Hạ Hạ phẩm vãng sanh cõi Phàm Thánh Đồng Cư của Cực Lạc thế giới thì còn thua xa.

Phước báo của người ở Tây Phương Cực Lạc thế giới ví như Đại Phạm thiên vương, còn phước của Đại Phạm thiên vương ví như người nghèo ở thế gian chúng ta, không thể nào so sánh được, [phước của người vãng sanh cõi Cực Lạc] mới thực sự là đại phước lợi. Chúng ta chịu giúp người khác thành Phật thì chúng ta nắm chắc sự thành Phật của

chính mình. Thực sự giúp đỡ người khác thành Phật thì nhất định phải tạo ra tăng thượng duyên cho mọi người. Chúng ta biết những người niệm Phật này có thiện căn, có phước đức, thiếu nhân duyên, cho dù có thiện căn, phước đức, nhưng thiếu nhân duyên thì đời này vẫn không thể thành tựu. Họ ở nhà niệm Phật, họ ở các đạo tràng khác niệm Phật, bị khuấy nhiễu, tâm chẳng thể định được. Chúng tôi thường nghe đồng tu nói, ở nhà niệm Phật, con cháu trong nhà thường lại phá phách, bạn bè thường gọi điện thoại lại khuấy nhiễu nên tâm chẳng yên định được. Khi chúng ta có một Niệm Phật Đường, trong đó không có điện thoại, chẳng gắn điện thoại, trong các phòng nghỉ ngơi hoàn toàn không có điện thoại, được vậy thì tâm bạn sẽ định, chẳng có ai đến tìm bạn, chẳng bị khuấy nhiễu. Đây là việc chúng ta cung cấp nhân duyên và hoàn cảnh cho họ tu học. Cư sĩ Lý rất gan dạ, tôi rất khâm phục ông ta; tương lai những người cư trú ở Làng Di Đà khỏi phải trả một đồng nào cả, [nhưng cần phải có] điều kiện gì? Chịu niệm Phật, chỉ cần một điều kiện này, nam nữ già trẻ gì cũng được, chỉ cần chịu niệm Phật thì bạn có thể trú ở đó, Làng Di Đà sẽ cúng dường bạn cả đời mãi cho đến khi bạn vãng sanh. Ngày nay trên thế giới có bao nhiêu chánh phủ làm sự nghiệp phước lợi đều chẳng sánh bằng Làng Di Đà. Những viện dưỡng lão, chỗ về hưu ở ngoại quốc tuy là làm được rất tốt, vẫn còn rất nhiều hạn chế, thủ tục còn rất phiền phức. Tương lai thủ tục xin ở Làng Di Dà chỉ cần một điều kiện bạn chịu niệm Phật thì bạn sẽ được nhận. Người ngoại quốc chỉ cần có được quyền cư trú hợp pháp ở Tân Gia Ba thì sẽ được nuôi cả đời, bạn không cần phải bận tâm gì hết, [Làng Di Đà sẽ] cúng dường hết tất cả quần áo, nơi ăn chốn ở. Cư sĩ Lý muốn thiết kế đồng phục, đến trú ở Làng Di Đà thì phải thay đổi đồng phục của Làng Di Đà, quần áo cũ của bạn đều không dùng nữa, tứ sự cúng dường trong đời sống đều được lo lắng đầy đủ, đây là đại bố thí! Tiền từ đâu tới? Vẫn chưa biết. Cư sĩ Lý có lòng tin, chúng ta không có phước báo, đức Phật A Di Đà có phước báo, chúng ta làm công cho đức Phật A Di Đà thì đương nhiên Ngài sẽ chăm sóc, lòng tin được xây dựng từ chỗ này. Phật có phước báo, chúng ta phục vụ thay thế A Di Đà Phật, ông chủ ở phía sau ủng hộ là đức Phật A Di Đà, cho nên cần gì phải sợ? Cứ vững tâm mà làm, dốc hết tâm sức

để làm, nhất định sẽ thành công, chắc chắn làm được viên mãn. Đặc biệt là khoảng thời gian gần đây ở Cư Sĩ Lâm, chúng ta thấy càng bố thí thì càng có nhiều, chẳng phải là bố thí sẽ giảm bớt, bố thí sẽ thiếu thốn, mà là càng bố thí thì có càng nhiều, việc này đem lại lòng tin to lớn cho chúng ta. Do đó nhất định phải nhận biết phước điền một cách rõ ràng, đó là phước điền chân thật, phước điền này chắc chắn được chư Phật, Bồ Tát hộ niệm, long thiên thiện thần gia trì, che chở. Hiện nay đạo tràng này, cư sĩ Lý nói với tôi rất rõ ràng, chúng tôi làm một đạo tràng gương mẫu cho thế gian, làm một khuôn mẫu. Sau khi làm được thành công, hy vọng mọi người từ khắp nơi đến đây tham học, cho nên nơi đây hoan nghênh người niệm Phật từ mọi nơi trên thế giới đến đây niệm Phật, thông thường khi đến đây thì hải quan Tân Gia Ba sẽ cho bạn một tháng đến ba tháng, bạn có thể tạm trú ở đây một thời gian để niệm Phật, [sau đó] đem kinh nghiệm và cách làm ở nơi đây mang về [chỗ ở của mình]. Hy vọng tương lai khắp nơi trên toàn thế giới đều có những Niệm Phật Đường như vậy, đều xây dựng Làng Di Đà giống như vậy,

đích thật có thể tiêu trừ tai nạn cho xã hội, cho thế gian, cho hết thảy chúng sanh, đem lại ổn định, hòa bình, hưng vượng. Cho nên sự bố thí này, sự tu phước này thực sự là trăm đời, ngàn đời được đại phước lợi. Chúng ta vô cùng may mắn gặp được duyên này, chúng ta tu một chút tùy hỷ công đức, sự tùy hỷ công đức này chẳng thể nghĩ bàn! Chúng ta có thể quý tiếc duyên này thì đời này chúng ta sẽ chẳng luống uổng, đời này sẽ rất có ý nghĩa, có giá trị. Phật Học Viện phải tổ chức, thâu nhận học sinh, mở rộng, cách suy nghĩ này đúng đắn, vì tương lai những nơi khác xây làng Di Đà, nhân lực của chúng ta chẳng đủ, nhất định phải đào tạo rất nhiều nhân tài, giúp các nơi xây dựng làng Di Đà, đẩy mạnh sự hoằng dương Tịnh Tông. Cho nên việc thâu nhận học sinh, cư sĩ Lý thương lượng với tôi rằng không hạn chế người Trung Quốc, các người tại gia, xuất gia ở khắp nơi trên thế giới đều được thâu nhận. Đạo tràng chánh pháp do cư sĩ chủ trì rất nhiều, Cư Sĩ Lâm ở đây là do cư sĩ chủ trì, Tịnh Tông Học Hội ở đây cũng do cư sĩ chủ trì. Lúc trước khi tôi thân cận lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam, Phật Giáo Liên Xã Đài Trung, Thư Viện Từ Quang ở Đài Trung đều do cư sĩ chủ trì, do đó chúng ta đừng có tâm phân biệt, muôn vàn không thể cho rằng người xuất gia cao hơn người tại gia, vậy là sai rồi. Cao thấp là phải coi công phu tu hành của bạn cao thấp, chẳng ở tại hình tướng, điểm này chúng ta phải hiểu rõ. Việc này vào năm đầu Dân Quốc, trong lời giáo huấn của đại sư

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 35 227

Âu Dương Cánh Vô ở Học Viện Chi Na có một bài rất dài lập đi lập lại lời dạy về việc này, thường thường người xuất gia tự cao tự đại đến cuối cùng lại phải đọa lạc, tạo rất nhiều tội nghiệp, người tại gia thường khiêm tốn trái lại có thể vãng sanh Tịnh Độ bất thoái thành Phật, rất đáng cho chúng ta cảnh giác. Đại sư Âu Dương đặc biệt nhấn mạnh một câu “Phật pháp là sư đạo”, Ngài nói “Phật giáo chẳng phải là tôn giáo, chẳng phải là triết học, là việc mà đời nay vô cùng cần thiết”, Ngài nói Phật pháp là sư đạo, trong sư đạo thì thầy giáo lớn nhất, đặc biệt đề xướng tôn sư trọng đạo. Thầy giáo có người tại gia, người tại gia là thầy của tôi, tôi học theo thầy, thầy là người lớn nhất. Tuyệt đối không thể nói tôi có thân phận xuất gia, thầy là thân phận tại gia, tôi phải lớn hơn thầy, vậy là sai rồi. Cư sĩ tại gia là thầy của chúng ta, chúng ta cũng gọi thầy là hòa thượng, hòa thượng là tiếng Phạn, ý nghĩa là thân giáo sư, pháp của tôi là do thầy truyền cho tôi, là do thầy dạy tôi, người này là thân giáo sư của tôi, thân giáo sư gọi là hòa thượng. Hòa thượng chẳng phân biệt nam nữ, già trẻ, chẳng phân biệt tại gia, xuất gia. A-xà-lê là thân phận thầy giáo, ngôn hạnh của Ngài có thể làm gương mẫu cho tôi, tôi phải nên học theo Ngài, cho nên A-xà-lê cũng không phân tại gia, xuất gia. Hiện nay rất nhiều Mật Tông Thượng Sư A-xà-lê là người tại gia, cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chính là một vị Mật Tông A-xà-lê, người xuất gia tu học theo Ngài cũng phải đảnh lễ ba lạy, nhiễu quanh bên phải ba vòng. Lúc đức Phật còn tại thế, cư sĩ Duy Ma là người tại gia, khi Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên gặp cư sĩ Duy Ma hành lễ chẳng khác khi gặp Thế Tôn, cũng là đảnh lễ ba lạy, nhiễu quanh bên phải ba vòng, hành lễ thầy trò, chẳng coi người đó là người tại gia. Chúng ta phải đổi quan niệm này trở lại, trong Phật pháp thì thầy giáo là hạng nhất, thậm chí là nữ cư sĩ tại gia, họ giảng kinh thuyết pháp, họ dạy học, chúng ta cũng phải coi họ là Phật vậy, chẳng được có một tơ hào phân biệt, không

thể có tâm khinh mạn, như vậy thì chúng ta mới có thể thành tựu. Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Tập 36 (Số 14-32-36)

Xin mở cuốn Khoa Chú quyển hạ, trang ba, xin xem kinh văn:

Nhĩ thời Phật cáo Địa Tạng Bồ Tát: “Ngô kim ư Đao Lợi thiên cung nhất thiết chúng hội, thuyết Diêm Phù Đề bố thí, giảo lượng công đức khinh trọng, nhữ đương đế thính, ngô vị nhữ thuyết”.

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 36 228

(Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ
Tát Địa Tạng rằng: “Nay Ta ở trong toàn thể chúng hội nơi cung trời Đao Lợi này, giảng về sự so sánh công đức khinh trọng của việc bố thí ở Diêm Phù Đề. Ông phải lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà nói”.)

Đoạn trước có nói Địa Tạng Bồ Tát thỉnh giáo đức Thế Tôn, chúng sanh trong lục đạo tu phước, tu phước chẳng giống nhau, quả báo cũng chẳng giống nhau, xin đức Phật giảng rõ chân tướng sự thật này cho chúng ta biết, đoạn kinh này là lời Thế Tôn giảng giải. Chữ “Nhĩ thời” trong kinh văn là lúc Địa Tạng Bồ Tát thưa hỏi về việc này. Thế Tôn nói với Địa Tạng Bồ Tát, “ngô” là lời đức Phật tự xưng, hôm nay tại cung trời Đao Lợi, trong tất cả chúng hội, “nhất thiết chúng hội” bao gồm đại chúng trong mười pháp giới, hội này vô cùng thù thắng, hy hữu. Trong phẩm Tự chúng ta đã thấy mười phương hết thảy chư Phật Như Lai, chư đại Bồ Tát, đương nhiên trong đó bao gồm chúng sanh trong chín pháp giới, do đó trong hội này trên thực tế cùng với hải hội Hoa Nghiêm chẳng hai chẳng khác, bất quá hội này là mở tại cung trời Đao Lợi, kỳ thật đã phá vỡ thời gian và không gian. Chúng ta nhìn thấy lục đạo chúng sanh trong tận hư không, trọn khắp pháp giới tham dự pháp hội này, cũng giống như tình huống trong kinh Hoa Nghiêm, đều là chư Phật, Bồ Tát ứng hóa trong lục đạo, ứng hóa trong ác đạo, dùng thân phận của những quỷ vương này tham dự đại hội, do đó hết thảy đại chúng trong hội vô cùng hy hữu. “Thuyết Diêm Phù Đề bố thí, giảo lượng công đức khinh trọng”, đây là đáp ứng lời thỉnh cầu của Địa Tạng Bồ Tát, Diêm Phù Đề tức là địa cầu của chúng ta, những người trên địa cầu tu phước được quả báo nặng nhẹ. Hai câu cuối cùng này đặc biệt căn dặn Địa Tạng Bồ Tát, trên thực tế là dặn dò mọi người chúng ta, “nhữ đương đế thính”, đế thính là nghe cho kỹ, “ngô vị nhữ thuyết”, sau đó là Thế Tôn thuyết pháp cho chúng ta. Xin xem kinh văn:

Địa Tạng bạch Phật ngôn: “Ngã nghi thị sự, nguyện nhạo dục văn”.
(Bồ Tát Địa Tạng bạch Phật rằng: “Con đang hoài nghi việc ấy, nên rất muốn được nghe”.)

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 36 229

Thật ra nói Địa Tạng Bồ Tát hoàn toàn là thay thế chúng ta, Ngài nói “Đối với sự việc này con rất hoài nghi, vô cùng hoan hỷ mong Thế Tôn vì chúng con mà giảng chân tướng sự thật này”. Pháp sư Thanh Liên trong chú giải đã nói với chúng ta vài câu,

những câu này đều là tình hình trong đời sống hiện thật, chúng ta hãy đọc phần chú giải “Những người ở Diêm Phù Đề có thể bố thí, nhất định sẽ sanh lên trời”. Thực sự tu bố thí, bố thí đúng lý đúng pháp, bố thí là phước, khi tu phước có phước báo lớn thì kẻ ấy sanh lên trời để hưởng phước. Cho nên Thế Tôn giảng về công đức khinh trọng của việc bố thí ở tại cõi trời, tại sao không nói ở cõi người mà nói ở cõi trời? Đây là chỉ rõ ý nghĩa này cho chúng ta. Nói “hãy lắng nghe, nghiệp của sự bố thí là nguồn gốc của các hạnh”, hai câu này là cương lãnh, nói tổng quát. “Tài vật vô thường, năm nhà52 tranh đoạt, kẻ phàm ngu keo kiệt, chẳng có tâm xả”, đây là nói về tình trạng của con người trong thế gian, xã hội trước mắt càng nhiều hơn nữa, chẳng từ chối bất cứ thủ đoạn gì để cướp lấy tài vật, làm vậy sẽ tạo tội nghiệp. “Làm cho vợ con dòm chừng nhau”, đây là gia đình bất hòa, “anh em bất hòa, quyến thuộc trái ngược xa lìa, bạn thân tách lìa”, đây đều là những tình trạng hiện thực trong xã hội chúng ta. Rốt cuộc là do nguyên nhân gì tạo thành? Hiện nay tình trạng này quá bình thường, quá nhiều rồi. Ở Trung Quốc, ở ngoại quốc hầu như những gì sáu căn chúng ta tiếp xúc đến đều là cảnh giới này, chúng ta phải hiểu nghiệp nhân quả báo này, vậy thì phải lắng nghe lời khai thị sau đây của Thế Tôn. Xin xem kinh văn:

Phật cáo Địa Tạng Bồ Tát: “Nam Diêm Phù Đề hữu chư quốc vương, tể phụ đại thần, đại trưởng giả, đại Sát Lợi, đại Bà La Môn đẳng.
(Đức Phật bảo Bồ Tát Địa Tạng rằng: “Ở cõi Nam Diêm Phù Đề, có các
Quốc Vương, hàng Tể Phụ, Đại Thần, Đại Trưởng Giả, Đại Sát Lợi, Đại Bà La Môn v.v...)

Những người này đều là những người có địa vị, có tài sản, có thể bố thí trong xã hội.

52 năm nhà: Vua, giặc cướp, lửa, nước, và kẻ ác. (năm thứ này có thể đoạt mất tài sản của ta bất cứ lúc nào). Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 36 230

Nhược ngộ tối hạ bần cùng, nãi chí lung tàn âm á, lung si vô mục, như thị chủng chủng bất hoàn cụ giả. (Gặp những kẻ bần cùng thấp
kém nhất, cả đến những kẻ gù lưng, tàn phế, ngọng, câm, điếc, ngu si, không mắt, những người không được vẹn toàn như thế;)

Đây là những đối tượng được bố thí. Trong Phật pháp gọi là phước điền (ruộng phước), phước điền có ba loại, loại này là “bi điền”, là những người đáng thương nhất trong thế gian. Những người này chẳng tu phước trong đời trước, tuy được thân người, cuộc sống vô cùng khốn khổ, những người có khả năng như chúng ta nhìn thấy những chúng sanh này phải nên dùng tâm đại từ bi tận tâm tận lực để giúp đỡ họ. Nghiệp nhân quả báo, pháp sư Thanh Liên cũng có đề cập sơ lược trong chú giải. Câu cuối cùng thầy trích dẫn lời trong kinh “Muốn biết nhân đời trước, những gì đời này thọ nhận chính là nó. Muốn biết quả đời sau, những gì đời này làm chính là nó.” (Quý vị coi trong chú giải có ghi “quả đời sau” không, sửa lại thành “Muốn biết nhân đời trước, những gì đời này thọ nhận chính là nó. Muốn biết quả đời sau, những gì đời này làm chính là nó.” mới đúng. Ở đây có một chữ sai, phải sửa lại). Phước báo cũng giống như bóng, như tiếng vang, không thể không biết. Trồng phước thì được phước như bóng theo hình, phải

hiểu đạo lý này. Sau đó là lời Thế Tôn dạy chúng ta, phải dùng tâm niệm, thái độ như thế nào để tu bố thí.

Thị đại quốc vương đẳng. (Khi các Đại Quốc Vương đó.)

Chữ "đẳng", phía trước đã nói về tể tướng, đại thần, trưởng giả, Sát Lợi, Bà La Môn, tức là nói về những người trong xã hội có địa vị, có của cải, có khả năng nên tu bố thí. Trong kinh đức Phật thường nói có phước báo thì nên chia sẻ với hết thảy chúng sanh, phước báo ấy sẽ lớn, phước báo đó sẽ vĩnh viễn hưởng chẳng hết. Nếu tham lam, keo kiệt chỉ dành riêng mình hưởng thụ, cho dù phước báo của bạn rất lớn, đời này bạn thọ dụng hết rồi thì đời sau sẽ chẳng còn phước nữa. Nếu chẳng có

phước báo thì họ sẽ đi đâu? Chúng ta hiểu rất rõ ràng, rất rành rẽ, nếu không đi đến ác đạo, ở cõi người cũng sẽ nghèo hèn, các căn chẳng đầy đủ, cũng sẽ phải đọa lạc vào tầng lớp này. Do đó chúng ta hiểu đạo lý, hiểu chân tướng sự thật này thì phải nên tu phước. Người giàu sang có thể tu phước, người nghèo hèn cũng có thể tu phước, vả lại tương lai được quả báo cũng sẽ bình đẳng, chỉ cần tận tâm tận lực tu phước thì sẽ viên mãn.

Dục bố thí thời. (Lúc muốn bố thí.)

Lúc bố thí, nói thật ra nói bố thí là hết thảy thời, hết thảy nơi, không thể gián đoạn, quan trọng là bạn dùng tâm gì để giúp đỡ người ta.

Nhược năng cụ đại từ bi, hạ tâm hàm tiếu, thân thủ biến bố thí, hoặc sử nhân thí, nhuyễn ngôn úy dụ. (Nếu có thể đủ lòng đại từ bi,
mỉm cười hạ mình, tự tay bố thí cùng khắp hoặc sai bảo người khác bố thí, lại dùng lời ôn hòa, dịu dàng an ủi;)

Sự bố thí này thù thắng nhất, có tâm từ bi thực sự. "Đại từ bi" là tâm bình đẳng, tâm thanh tịnh, chẳng có phân biệt, chẳng có chấp trước, đối với hết thảy chúng sanh đều có tâm yêu mến giống nhau, vậy gọi là đại từ bi. "Hạ tâm" là khiêm hư, tôn trọng người, chẳng có tập khí ngạo mạn, càng không thể có thái độ ngạo mạn. "Mỉm cười hạ mình, tự tay bố thí cùng khắp, đích thân làm việc này". Nếu lúc nhân duyên chẳng đầy đủ, tự mình chẳng có cách đích thân đến chỗ đó để bố thí, vậy thì phải phái người đi, phái người đi thay mình, phái người đi cũng phải chỉ họ tâm niệm và thái độ khi bố thí, "dùng lời dịu dàng, ôn hòa an ủi", dùng sắc mặt hòa nhã, lời nói trìu mến để an ủi những người mà mình bố thí, giúp đỡ. Họ đều đang sinh sống trong hoàn cảnh khốn khổ, mình phải an ủi họ.

Thị quốc vương đẳng, sở hoạch phước lợi, như bố thí bách

Hằng hà sa Phật công đức chi lợi. (Thì các Quốc Vương đó
sẽ được phước lợi bằng phước lợi của công đức cúng dường cho một trăm Hằng hà sa chư Phật.)

Mọi người đều biết công đức bố thí cúng dường chư Phật lớn nhất, mọi người đều thích cúng dường Phật mà quên mất những người nghèo hèn này. Phía sau nói về những người bị tàn phế trong xã hội, phước báo có được do sự bố thí cho họ cùng với bố thí [cúng dường] chư Phật chẳng có sai khác. Chúng ta bố thí cho chư Phật Như Lai là dùng lòng cung kính, kiền thành đến cùng cực, phải dùng thái độ và tâm niệm ấy mà bố thí cho những người nghèo hèn này, phước báo ấy đều giống nhau. Tại sao vậy? Vì bạn dùng tâm bình đẳng, phước bạn được sẽ bình đẳng, thực sự là cảnh tùy tâm chuyển. Do đó nếu chư vị muốn chân chánh học Phật, muốn thực sự làm Phật ngay trong đời này, không phải là không làm được, lời đức Phật trong kinh dạy chúng ta là lời thật chứ chẳng giả, nhất định phải coi hết thảy chúng sanh như cha mẹ quá khứ, chư Phật vị lai. Chúng sanh có người giàu sang, chúng ta biết họ đời trước có tu phước, là cha mẹ đời trước của chúng ta. Chúng sanh có người nghèo hèn, chúng ta cũng biết họ đời trước chẳng có tu phước, họ cũng là cha mẹ đời trước của chúng ta. Chúng ta dùng tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng để hiếu thuận, bố thí cúng dường là hiếu dưỡng cha mẹ, là phụng sự chư Phật. Cho nên Phật dạy chúng ta, hết thảy chúng sanh có quan hệ gì với chúng ta? Là cha mẹ đời quá khứ, là chư Phật vị lai. Nếu chúng ta dùng tâm này để xem hết thảy mọi người, hết thảy chúng sanh thì thời gian bạn thành Phật sẽ rút ngắn rất nhanh. Nếu bạn niệm Phật cầu sanh Cực Lạc thế giới thì đời này chắc chắn sẽ vãng sanh. Nói cách khác bạn niệm Phật tại sao không thể vãng sanh thành Phật? Vì bạn coi thường chúng sanh, dùng thái độ cống cao ngã mạn nên bỏ qua cơ hội tự mình vãng sanh bất thoái thành Phật ngay trong đời này. Không phải là chư Phật, Bồ Tát không giúp đỡ bạn, mà là bạn bỏ qua cơ hội trước mắt, việc này rất đáng cho chúng ta phản tỉnh, đáng cho chúng ta kiểm điểm. Nếu trên những việc này thực sự đã giác ngộ, hiểu rõ rồi, lộ trình Bồ Tát đạo của chúng ta sẽ thuận buồm xuôi gió, làm sao có chướng ngại cho được! Bất cứ người nào cũng vậy, chỉ cần đầy đủ thái độ này, chẳng phải nói là coi hết thảy chúng sanh “cũng như” cha mẹ đời quá khứ của mình,

Phẩm Thứ Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí - Tập 36 233

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.